

Bản án số: 01/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 01/02/2024
V/v "ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thiên Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Dung và bà Vũ Thị Xuyên.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Lã Việt Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 108/2023/TLST-HNGĐ ngày 01/11/2023 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 17/01/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Thu H; sinh năm: 1987

Địa chỉ: tổ C, khu H, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Anh Phạm Đoàn P; sinh năm: 1983

Địa chỉ: tổ C, khu H, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 12/10/2023, tại bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Đặng Thị Thu H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: chị và anh Phạm Đoàn P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào năm 2013 tại UBND phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống với nhau tại tổ C, khu H, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2021 thì thường xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau nguyên nhân chính do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, mất lòng tin trong quan hệ tình cảm. Tháng 02/2023 vợ chồng xảy ra xô xát to tiếng, chị về ngoại ở kể từ đó vợ chồng ly thân mỗi người một nơi không còn quan tâm đến nhau nữa. Mặc dù đã được gia đình hai bên khuyên giải nhiều lần nhưng

không có kết quả. Nay chị xác định mâu thuẫn giữa chị và anh P đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng thực sự không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Đoàn P.

Về con chung: chị và anh P có 01 con chung là Phạm Khánh N sinh ngày 13/02/2017. Từ khi chị về bên ngoại ở con chung vẫn đang ở cùng anh P và ông bà nội. Khi ly hôn chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và yêu cầu anh P cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 2.000.000đ/01 tháng đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về tài sản chung: chị H và anh P có tài sản chung nhưng tự thoả thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: chị H và anh P không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 08/11/2023 và tại phiên toà bị đơn anh Phạm Đoàn P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: quá trình tìm hiểu và kết hôn như chị H trình bày là đúng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 02/2023 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng nhất nguyên nhân là do chị H không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người vợ, người mẹ trong gia đình, do bức xúc nên anh đã đánh chị H, chị H đã về nhà bố mẹ đẻ ở từ đó đến nay cũng kể từ đó vợ chồng sống ly thân, mỗi người một nơi không còn quan tâm trách nhiệm với nhau. Nay chị H có đơn đề nghị xin ly hôn, bản thân anh không muốn ly hôn, trong thời gian chị H về ngoại ở anh cũng nói chuyện với mong muốn chị H cho anh cơ hội để vợ chồng đoàn tụ nhưng chị H không thay đổi do đó anh đồng ý ly hôn với chị Đặng Thị Thu H.

Về con chung: anh P và chị H có 01 con chung là Phạm Khánh N sinh ngày 13/02/2017. Khi ly hôn anh P muốn được trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung: anh P và chị H có tài sản chung nhưng tự thoả thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: anh P và chị H không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản xác minh ngày 15/11/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh - Ông Phan Anh H1 là khu trưởng khu H, phường Q, thành phố U cung cấp sự việc: Anh P và chị H là công dân cư trú tại khu H, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình chung sống đến tháng 02/2023 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do hai người tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, dẫn đến vợ chồng xảy ra cãi vã, to tiếng với nhau, chị H về nhà mẹ đẻ ở, từ tháng 02/2023. Vợ chồng chị H có 01 con chung, hiện nay con chung đang sống cùng với bố và ông bà nội. Hàng ngày bố và ông bà nội đưa đón cháu N đi học, bà nội hàng ngày là người chăm sóc và dạy dỗ cháu học vì bà nội nguyên là giáo viên tiểu học về hưu, cuối tuần, chị H có đưa cháu về nhà chị H chơi. Hai vợ chồng chị H đều có thu nhập, đủ điều kiện nuôi con. Nay chị H có đơn xin ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản xác minh ngày 15/11/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh – Bà Đoàn Thị C là mẹ đẻ của anh P cung cấp sự việc:

Sau khi kết hôn vợ chồng chị H về chung sống cùng gia đình bà tại tổ C, khu H, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình chung sống vợ chồng chị H cãi nhau nhiều lần hay không bà không được biết, bà chỉ biết vợ chồng có hai lần cãi nhau nguyên nhân là do hai vợ chồng không hiểu nhau, bất đồng quan điểm sống, cuộc sống không tìm được tiếng nói chung. Sau lần vợ chồng cãi nhau, gia đình thông gia có sang nói chuyện xin phép cho chị H về ngoại ở từ tháng 02/2023 đến nay. Quá trình chung sống vợ chồng chị H có 01 con chung tên là Phạm Khánh N sinh ngày 13/02/2017, kể từ thời điểm chị H về ngoại ở, cháu N ở với bố và ông bà nội. Cuối tuần chị H sang đón cháu N về ngoại chơi. Hàng ngày, buổi sáng bố đưa đi học, buổi chiều ông bà đón vì bà là giáo viên tiểu học về hưu nên bà có kiến thức trong việc kèm cặp cháu học và dạy dỗ cháu. Hiện nay anh P làm kinh doanh chăn nuôi, còn chị H làm công ty tại thị xã Q. Nay chị H có đơn xin ly hôn, bà mong muốn hai vợ chồng chị H quay về đoàn tụ nuôi dạy con, trong trường hợp chị H cương quyết xin ly hôn anh P, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử.

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của các đương sự: Nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của BLTTDS.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị H, cho chị H được ly hôn anh Phạm Đoàn P; Giao con chung Phạm Khánh N sinh ngày 13/02/2017 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 02/2024 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi); anh P phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung 2.000.000 đồng/ 1 tháng. Về tài sản chung: không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: việc thụ lý và giải quyết vụ án dân sự tranh chấp về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” bị đơn có nơi cư trú tại thành phố U, tỉnh Quảng Ninh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: chị Đặng Thị Thu H và anh Phạm Đoàn P kết hôn vào năm 2013 trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống giữa vợ chồng chị H, anh P không có hạnh phúc thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do hai người tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, hai vợ chồng đã sống ly thân mỗi người ở một nơi không còn quan tâm trách nhiệm với nhau. Trong quá trình giải quyết, Tòa án triệu tập các đương sự để tiến hành hòa giải tạo cơ hội hàn gắn tình cảm vợ chồng cùng

nhau gỡ bỏ mâu thuẫn trong cuộc sống nhưng chị H và anh P đều thống nhất là đề nghị Toà án giải quyết cho ly hôn vì vợ chồng chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn.

Như vậy, mâu thuẫn giữa chị H và anh P đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H là phù hợp với thực tế và có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] *Về con chung*: Chị H và anh P có 01 con chung tên là Phạm Khánh N sinh ngày 13/02/2017. Chị H và anh P đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Xét yêu cầu nuôi dưỡng con chung của các đương sự thì thấy: Chị H và anh P đều có công việc, thu nhập ổn định đủ khả năng nuôi con.

Chị H đang làm công nhân tại công ty TNHH J tại khu công nghiệp Đ thuộc thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, thời gian làm việc của chị H phụ thuộc theo thời gian quy định của công ty, một tháng chị H làm 2 tuần ca đêm, 2 tuần ca ngày, nếu nuôi con chị H vẫn cần phải có sự phụ giúp của bố mẹ chị H trong việc chăm sóc, đưa đón con. Ngoài ra, chị H thừa nhận chị vẫn sang ông bà nội đón con về chơi hai ngày cuối tuần, anh P không gây khó khăn hay cản trở quyền thăm, nuôi con của chị H.

Với anh P từ ngày chị H về ngoại ở cháu N vẫn ở với anh và ông bà nội, điều kiện sống của con chung vẫn phát triển tốt, công việc của anh chủ động về thời gian, bản thân anh P và gia đình anh luôn tạo điều kiện cho chị H sang thăm con và đón con về ngoại chơi cuối tuần. Mặt khác, mẹ anh P là giáo viên tiểu học đã nghỉ hưu đang ở cùng anh P và cháu N, có thời gian kèm cặp thêm cho cháu N học hành, môi trường sống học tập và phát triển của cháu N đang ổn định. Do đó để không ảnh hưởng đến môi trường học tập và môi trường sống của cháu N cần giao con chung cho anh P tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với hợp thực tế cũng như quy định tại các Điều 81,82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.3] *Về tài sản chung và nợ chung*: chị H và anh P không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết về tài sản chung và nợ chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về vấn đề tài sản và nợ chung.

[3] **Về án phí**: chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] **Quyền kháng cáo**: các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Khoản 1 Điều 56; Điều 57; 58; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Đặng Thị Thu H về việc xin ly hôn với anh Phạm Đoàn P.

Tuyên xử:

1. Chị Đặng Thị Thu H được ly hôn anh Phạm Đoàn P.
2. Về con chung: giao con chung Phạm Khánh N sinh ngày 13/02/2017 cho anh Phạm Đoàn P trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 02/2024 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Chị Đặng Thị Thu H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp chị H lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh P có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị H.

3. Về án phí: chị Đặng Thị Thu H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị H đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002543 ngày 01/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Chị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP Uông Bí;
- Chi cục THADS TP Uông Bí;
- UBND phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu án văn + Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Vũ Thị Thiên Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Dung Vũ Thị Xuyên

Vũ Thị Thiên Nga

